40. BÁN CHI LIÊN

Scutellaria barbata D. Don

Tên đồng nghĩa: *Scutellaria rivularis* Wall.
Tên khác: Hoàng cầm râu, thẩm râu.
Họ: Bạc hà (Lamiaceae).

Mô tả

Bán chi liên - *Scutellaria barbata* D. Don

Cây thảo, mọc bò, cao 15 - 20 cm. Thân mảnh, hình trụ, mọc đứng, nhẵn hoặc có lông nhỏ. Lá mọc đối, hình trứng, dài 1,25 - 2,5 cm, rộng 0,7 - 0,8 cm, gốc hình nêm hoặc hình tim, đầu nhọn, mép khía răng, mặt dưới rất nhạt; những lá gần ngọn không cuống, những lá phía dưới có cuống mảnh dài 5 - 6mm.

Cụm hoa mọc ở kẽ lá; lá bắc dạng lá; đài hình chuông, dài 1,5 - 2mm, nhẵn hoặc hơi có lông, có đường sống rõ; tràng màu xanh lơ, dài 9 - 10 mm, hơi loe ra ở đầu, chia 2 môi, môi trên có 3 thùy, thùy giữa lớn, thùy bên hẹp, môi dưới rộng và tròn; nhị 4, đính vào 1/3 phần dưới của tràng, không thò ra ngoài, chỉ nhị có lông ở gốc; bầu nhẵn.

Quả nhẵn hoặc có lông.

Mùa hoa: tháng 11.

Phân bố, sinh thái

Bán chi liên phân bố chủ yếu ở vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới châu Á, gồm Nhật Bản, Triều Tiên, Trung Quốc, Nêpal, Ấn Độ, Mianma, Thái Lan, Lào và Việt Nam. Ở Việt Nam, cây thường gặp ở các tỉnh Lạng Sơn, Bắc Giang, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Hà Tây, Hòa Bình, Hải Dương (vùng Chí Linh), Ninh Bình, Thanh Hóa, Quảng Trị... Bán liên chi là loại cây ưa ẩm, ưa sáng, thường mọc ở nơi đất thấp, ẩm như ruộng mới bỏ hoang, đất trống trong thung lũng, ven đồi và gần các nguồn nước. Cây con mọc từ hạt được thấy vào tháng 4 - 5; sinh trưởng phát triển nhanh trong mùa hè; sau mùa hoa quả cây có thể tàn lụi vào giữa mùa thu. Hạt bán chi liên nhỏ, phát tán gần nên trong tự nhiên thường thấy cây mọc quần tụ thành từng đám nhỏ.

Bộ phận dùng

Toàn cây, thu hái quanh năm, dùng tươi hay phơi khô.

Thành phần hóa học

Toàn cây bán chi biên chứa scutellarin scutellarein, carthamidin, isocarthomidin (W. Tang và

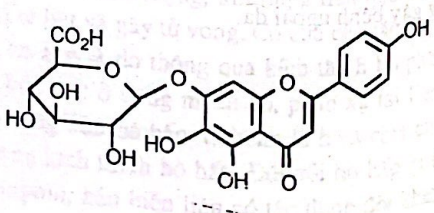

Scutellarin

Scanned with CamScanner

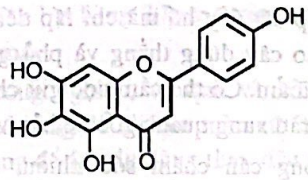

Scutellarein

cs, 1992). Ngoài ra, còn có alcaloid, hợp chất phenol, sterol, tanin.

Rễ có cholesterol, β - sitosterol, acid stearic (Trung dược từ hải I, 1993).

Tác dụng dược lý

Flavonoid scutellarin có tác dụng ức chế hoạt độ của protein kinase C não chuột cống trắng được tinh chế một phần.

Tính vị, công năng

Bán chi liên có vị hơi đắng, tính mát, có tác dụng thanh nhiệt giải độc, lợi tiểu, tiêu sưng, giảm đau.

Công dụng

Bán chi liên được dùng chữa đinh nhọt, viêm gan với liều 20 - 40g cây khô, sắc uống. Dùng riêng hay phối hợp với các vị thuốc khác.

Trong y học Trung Quốc, toàn cây khô bán chi liên được dùng làm thuốc hạ sốt, lợi tiểu, và điều trị khối u tân sinh, áp xe phổi, lao phổi xơ, viêm ruột thừa, viêm gan, xơ gan cổ trướng. Dùng ngoài, cây tươi giã đắp và nấu nước rửa, trị mụn nhọt sưng đau, viêm vú, viêm mủ da, sâu quảng, rắn độc cắn, sâu bọ cắn đốt, đòn ngã tổn thương. Ngày 20 - 40g sắc uống. Còn dùng thay ích mẫu trị bệnh phụ khoa.

Bài thuốc có bán chi liên

- Chữa ung thư phổi, ung thư gan, ung thư trực tràng ở thời kỳ đầu:

Bán chi liên 40g, bạch hoa xà thiệt thảo 40g. Sắc uống ngày một thang hoặc nấu nước uống thay trà hàng ngày.

41. BÀNG

Terminalia catappa L.

Tên khác: Quang lang.

Tên nước ngoài: Indian almond - tree, tropical almond (Anh); badamier (Pháp).

Họ: Bàng (Combretaceae).

Mô tả

Cây to, cao 8 - 10 m, có khi hơn. Thân phân cành nằm ngang gần như mọc vòng làm thành nhiều tầng. Lá to, mọc so le, cuống ngắn, hình trứng ngược, gốc thuôn, đầu tròn hơi có mũi nhọn, dài 20 - 30 cm, rộng 10 - 13 cm, mặt trên nhẵn bóng, mặt dưới nhạt, hơi có lông màu hung nhạt, gân phụ chằng chịt men theo phiến đến tận dầu lá; cuống lá có lông màu hung.

Cụm hoa mọc thành chùm ở kẽ lá gần ngọn, dài 15 - 20 cm; hoa nhỏ nhiều, màu trắng lục; đài có 5 răng rụng sớm, gốc có 5 tuyến màu nâu; không có tràng; nhị 10, cao hơn dài; bầu hạ một ô, chứa hai noãn đảo.

Quả hạch, hình trứng dẹp, đầu múp nhọn, hai mép mỏng, khi chín màu vàng.

Mùa hoa: tháng 4 - 5; mùa quả: tháng 6 - 7.

Phân bố, sinh thái

Chi *Terminalia* L. có khoảng 150 loài trên thế giới, hầu hết là cây gỗ, rụng lá, phân bố chủ yếu ở vùng nhiệt đới châu Á, châu Phi và châu Mỹ. Ở Việt Nam, có 11 loài, trong đó có những loài rất đáng chú ý, như chò xanh (*Terminalia myriocarpa* Van Henrek et Muell. - Arg.) là một loài cây gỗ rất to, cao tới 30 - 40m (ở Cúc Phương) hoặc cây bàng quen thuộc đối với nhiều nơi.

Bàng là một cây nhiệt đới, có nguồn gốc ở vùng Nam Á. Ở Ấn Độ, cây mọc tự nhiên ở ven rừng và cả ở những nơi đất khô cần có nhiều sỏi cát. Cây còn

Scanned with CamScanner